

Bản án số: 377/2023/HS-ST
Ngày 27-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Long;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Danh;

Bà Thiều Thị Phi Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 391/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 376/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh năm 2000 tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã E, huyện R, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Khu dân cư T, đường Y, phường U, thành phố I, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn O và bà Nguyễn Thị P; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 04/02/2023, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số: 314/LTG-CSDT ngày 13/02/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành L là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 04/02/2023, L liên lạc qua mạng xã hội Facebook với người có nickname “Bảo Phát” (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 300.000 đồng. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển số 59F1-6467 đến khu vực Khu công nghiệp A thuộc phường S, thành phố D, tỉnh Bình Dương để mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, L dùng băng keo đen dán gói ma túy dưới lòng bàn chân của L. Lúc này, L nảy sinh ý định bán gói ma túy vừa mua được để lấy tiền tiêu xài. L liên lạc qua mạng xã hội Facebook với người có nickname “Táo Chắt” (không rõ nhân thân, lai lịch) để bán gói ma túy với giá 500.000 đồng và hẹn “Táo Chắt” đến quán Napoli thuộc địa chỉ 134, khu phố S, phường D, thành phố B để giao ma túy, “Táo Chắt” đồng ý. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô biển số 59F1-6467 đến trước quán Napoli ở địa chỉ nêu trên đợi “Táo Chắt” để bán ma túy nhưng chưa bán được thì bị Công an phường D kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nilon hàn kín bên trong chứa chất màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của L và dấu mộc của Công an phường D, thành phố B.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, số Imei: 355732077768876 của L dùng liên lạc mua bán ma túy.
- 01 xe mô tô hiệu Yamaha màu trắng đen biển số 59F1-6467, số khung: RLCN2B5205Y030496, số máy 2B52-30496 thu giữ của Nguyễn Thành L. Qua tra cứu không tìm thấy thông tin xe mô tô biển số 59F1-6467 và số khung, số máy như trên nên Cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại Kết luận giám định số: 211/KL-KTHS ngày 10/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận như sau: “Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1983 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 395/CT-VKSBH ngày 06/7/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố Nguyễn Thành L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251 và điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định;

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, số Imei: 355732077768876 của L dùng liên lạc mua bán ma túy.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, không bào chữa và tranh luận gì; không có ý kiến hay khiếu nại đối với Kết luận giám định số: 211/KL-KTHS ngày 10/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; các văn bản tố tụng được tổng đạt đầy đủ và hợp lệ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 20 phút ngày 04/02/2023, tại khu vực trước quán Napoli thuộc địa chỉ 134, khu phố S, phường D, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thành L có hành vi 01 lần bán 01 gói ma túy có khối lượng 0,1983 gam loại Methamphetamine cho đối tượng “Táo Chết” (không rõ nhân thân, lai lịch) nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phường D, thành phố B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức được tác hại của ma túy và những quy định cấm của pháp luật với mọi hành vi phạm tội về ma túy nhưng vẫn cố ý mua bán trái phép. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác, ảnh hưởng đến trật tự trị an nên Hội đồng xét xử cần phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định trên, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng:

Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, số Imei: 355732077768876 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

01 xe mô tô hiệu Yamaha màu trắng đen biển số 59F1-6467, số khung: RLCN2B5205Y030496, số máy 2B52-30496 thu giữ của Nguyễn Thành L, do chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L **02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1783 gam trong gói niêm phong số: 211/KL-KTHS ngày 10/02/2023;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, số Imei: 355732077768876.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. B;
- Công an TP. B;
- CC THADS TP. B;
- Phòng HSNV - CA Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Ngô Hoàng Long